

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

**Nhận định thị trường:**

#### Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	445.77 ↑	4.74	1.07%
KLGD (triệu ck)	59.85 ↓	-7.28	-10.84%
GTGD (tỷ đồng)	830.76 ↓	-51.62	-5.85%
Tổng cung (triệu ck)	64.03 ↓	-10.25	-13.79%
Tổng cầu (triệu ck)	67.08 ↓	-6.24	-8.51%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	3.09 ↓	-3.33	-51.85%
KL bán (triệu ck)	2.73 ↑	0.08	3.04%
Giá trị mua (tỷ đồng)	78.28 ↓	-69.49	-47.03%
Giá trị bán (tỷ đồng)	72.80 ↑	14.20	24.23%

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và đầu tư), tính đến 1/3/2012, chỉ số tồn kho của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 34,9% so với cùng thời điểm năm 2011. Trong khi đó, chỉ số tiêu thụ chỉ tăng 0,5% so với cùng kỳ. Một số ngành có chỉ số tồn kho tăng khá cao là: chế biến và bảo quản rau quả tăng 87,2%; sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ tăng 62,7%; sản xuất sắt, thép tăng 59,1%; sản xuất xi măng vôi, vữa tăng 55%; sản xuất xe có động cơ tăng 38,7%. Đây cũng là những ngành có chỉ số tồn kho liên tục tăng cao trong những tháng gần đây. Chỉ số tồn kho tăng cao đột biến trong bối cảnh hiện tại là điều bất thường. Theo các chuyên gia, hiện tượng này thể hiện sức cầu trong nền kinh tế giảm đáng kể, doanh nghiệp còn khó khăn và cũng là dấu hiệu của sự đình đốn kinh tế.

Nawaplastic Industries (Saraburi), công ty chuyên sản xuất và phân phối ống nhựa PVC, do Thai Plastic and Chemicals PCL (TPC) nắm 100% cổ phần đã mua hơn 9,82 triệu cổ phiếu NTP và 5,85 triệu cổ phiếu BMP, trở thành cổ đông lớn thứ hai tại hai công ty này, sau cổ đông nhà nước (SCIC).

Thị trường chứng khoán Mỹ tiếp tục tăng điểm mạnh. Chỉ số Dow Jones tăng hiện ở mức 13,264.49 điểm, mức cao nhất kể từ ngày 31/12/2007. Chỉ số S&P 500 kết thúc phiên tại 1,418.90 điểm, mức cao nhất từ giữa tháng 5/2008. Chỉ số Nasdaq Composite leo 28.13 điểm (0.915) lên 3,119.70 điểm, mức cao chưa từng thấy kể từ cuối năm 2000. Sự tăng mạnh của thị trường được giải thích chủ yếu bởi sự phân chấn của giới đầu tư khi các chỉ số sản xuất tốt hơn mức dự báo, làm giảm các quan ngại suy thoái trước đó. Diễn biến thị trường thể giới phần nào có tác động tích cực tới tâm lý dòng tiền trong nước.

**Phân tích kỹ thuật:** *Phiên tăng mạnh hôm nay kèm theo sự sụt giảm của thanh khoản sẽ không có giá trị của một tín hiệu đảo chiều. Theo đó, trạng thái dao động sẽ vẫn được tiếp tục trên chỉ số thị trường: VN-index dao động trong khoảng 435 – 455 điểm và HNX-Index tiếp tục khoảng sideway 72 – 78 điểm. Tuy nhiên, thống kê trên một số mã cổ phiếu bluechips trên 2 sàn, chúng tôi nhận thấy sẽ có nhiều cổ phiếu chính thức phá vỡ kênh xu thế tăng trước đó nếu phiên sắp tới tiếp tục giảm giá. Những cổ phiếu này thường có tác động mạnh tới chỉ số và tâm lý thị trường. Nếu sức cầu tiếp tục yếu đi thể hiện qua sự sụt giảm của KLGD thì nguy cơ giảm ngắn hạn có thể vẫn còn hiện hữu. NĐT tạm thời chưa nên tham gia vào thị trường, và nên giảm bớt tỷ lệ cổ phiếu ngắn hạn trong danh mục nếu thanh khoản thị trường tiếp tục suy giảm trong phiên sắp tới. Tuy nhiên việc bán tháo bằng mọi giá có thể là không cần thiết do thị trường hiện vẫn đang có nhiều yếu tố hỗ trợ và tiềm năng phục hồi trong trung – dài hạn vẫn đang khá lớn.*

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

## HNX:

## Nhận định thị trường:

## Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	74.49 ↑	2.29	3.17%
KLGD (triệu ck)	66.73 ↓	-7.29	-9.84%
GTGD (tỷ đồng)	623.51 ↓	-43.29	-6.49%
Tổng cung (triệu ck)	77.17 ↓	-37.87	-32.92%
Tổng cầu (triệu ck)	110.36 ↑	13.36	13.77%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	1.35 ↓	-0.84	-38.29%
KL bán (triệu ck)	0.40 ↓	-0.93	-70.09%
Giá trị mua (tỷ đồng)	17.08 ↓	-15.63	-47.78%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.34 ↓	-7.40	-63.03%

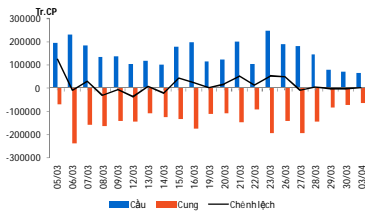
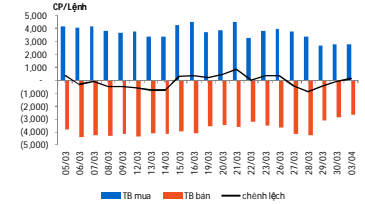
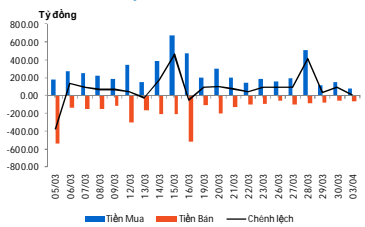


Đồ thị HNX-Index.

Sự kiện đảo chiều tăng điểm ngày hôm nay tại vùng 72 điểm không mang giá trị một tín hiệu kỹ thuật tích cực do sự sụt giảm của thanh khoản. Một yếu tố trở nên quan trọng hơn khi thanh khoản sàn HNX đang giảm mạnh và nằm phía dưới đường thanh khoản bình quân tới 3 phiên liên tiếp, hiện đang chỉ bằng khoảng 60% thanh khoản bình quân 45 phiên gần nhất.

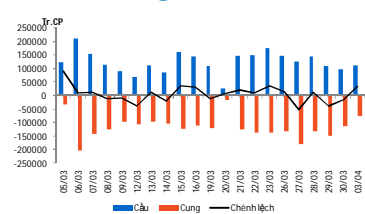
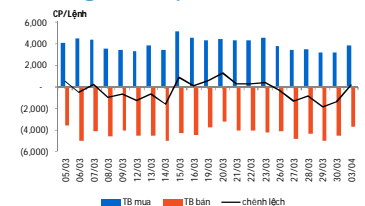
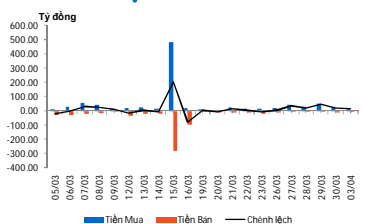
Một số cổ phiếu bluechips trên sàn có tín hiệu phá kênh hoặc xu thế tăng ví dụ như KLS, BVS, VND, VCG, ... nếu phiên sắp tới tiếp tục giảm giá cùng KLGD. Tuy nhiên, việc phá vỡ xu thế tăng trong giai đoạn hiện tại không hoàn toàn mang màu sắc tiêu cực hay không chắc chắn là giá cổ phiếu sẽ giảm mạnh. Khi đó, trạng thái dao động ngang có thể được thiết lập khi giá cổ phiếu tìm được khoảng cân bằng, và khả năng giảm sâu sẽ khó xảy ra.

*Dòng tiền tham gia vào thị trường đang chững lại, thể hiện tâm lý dò xét của phần lớn các NĐT. Chỉ số HNX-index có khả năng dao động trong khoảng 72 – 78 điểm, trong khi rủi ro giảm giá ngắn hạn đối với một số bluechips vẫn còn hiện hữu. NĐT tạm thời chưa nên tham gia vào thị trường, và có thể giảm bớt tỷ lệ cổ phiếu trong ngắn hạn, nhưng việc bán tháo bằng mọi giá có thể là không cần thiết do thị trường đang nhận được nhiều yếu tố hỗ trợ và khả năng giảm sâu sẽ khó kéo dài.*

**HSX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

VN-Index giảm 0.04 điểm trong đợt khớp lệnh mở cửa, hầu hết các mã chủ chốt đều đứng giá như BVH, MSN, VIC, số khác lại giảm nhẹ như STB, VCB, KDC, HVG. Thị trường tích cực hơn khá nhiều sau khoảng 30 phút của đợt khớp lệnh liên tục. Đến 9h50, VN-Index tăng 1.46 điểm (+0.33%), nhiều mã bluechips khác cũng nhích nhẹ như HAG, SJS, SBT, PVF, VSH, SSI, ITA, DPM, VCB. Cuối phiên, dù không đạt mức tăng mạnh mẽ, nhưng VN-Index tạm khớp phiên buổi sáng với 4.23 điểm, tương ứng 0.96% đạt 445.26 điểm. Trong phiên giao dịch buổi chiều, cổ phiếu vốn hóa lớn đều đồng loạt tăng giá nhưng BVH, PVD, STB cũng giảm, PFT và VIC đứng giá đã làm cho đà tăng của VN-Index bị ảnh hưởng. VN-Index cuối phiên ghi nhận mức tăng 4.74 điểm, tức 1.07% đạt 445.77 điểm, nhỉnh hơn đôi chút so với buổi sáng.

Thanh khoản toàn phiên chỉ đạt khoảng 60 triệu đơn vị, tương đương 830.76 tỷ đồng. Dẫn đầu là các mã MBB (+4.56 triệu), REE (+3.2 triệu), SBS (+3 triệu)

**HNX:****Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Mở cửa, HNX-Index tăng 0.28 điểm, tương ứng 0.39% đạt 72.48 điểm, nhờ sự khởi sắc của một vài mã chủ chốt như HBB, VND, KLS, PVX và một số mã khác. Sang đợt khớp lệnh liên tục, giao dịch ở HNX tiếp tục tích cực. VND, HBB, SHS có lúc tăng kịch trần, cùng một loạt mã khác như AVS, PVX, PVS, KLS, WSS, VGS... giúp HNX-Index dễ dàng vượt mức 73 điểm. HNX-Index cuối giờ sáng tăng 2,48% (tăng 1,79 điểm) lên gần 74 điểm. Mức tăng mạnh được duy trì trong phiên giao dịch buổi chiều, hàng loạt mã cổ phiếu tăng giá mạnh mẽ, đặc biệt nhóm cổ phiếu chứng khoán, ngân hàng và bất động sản. Tổng cộng toàn sàn có 236 mã tăng giá, 55 mã giảm và 107 mã đứng yên giúp HNX-Index chốt phiên tăng 2.29 điểm, tương đương 3.17% đạt 74.49 điểm.

Giao dịch nhìn chung vẫn thấp, với 66.7 triệu đơn vị, tương đương 623.51 tỷ đồng. HBB vẫn chiếm nhiều nhất, với 9.56 triệu đơn vị; PVX tiếp sau với 5.56 triệu đơn vị. KLS và VND cùng có hơn 4 triệu đơn vị mỗi mã.

## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 19 cổ phiếu tăng giá, 5 cổ phiếu đứng giá và 2 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PSI (tăng 6,90%), PVT (tăng 4,44%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PPE (giảm 3,17%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 2,7% và tổng khối lượng giao dịch đạt 14,76 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 03/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,000	-	→ 0.00	0.44	13.51	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	5,900	559,400	→ 0.00	0.34	0.58	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	22,000	337,400	↑ 3.77	1.29	1.46	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	16,600	324,500	↑ 1.22	1.36	10.51	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	6,100	6,400	↓ -3.17	0.57	3.37	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	4,700	308,000	↑ 6.82	0.43	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,200	426,400	↑ 6.90	0.57	0.93	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,300	210,234	↑ 5.52	0.91	6.99	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,800	66,500	↑ 5.36	2.07	8.49	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,700	304,900	↑ 4.96	0.81	6.41	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,300	27,788	↑ 0.55	0.78	8.59	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,600	595	→ 0.00	0.63	1.76	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,900	2,293,465	↑ 4.97	1.43	6.35	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,000	5,572,881	↑ 6.80	0.49	1.78	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30,400	674,210	↑ 4.11	1.82	4.91	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	9,000	17,010	→ 0.00	0.80	4.92	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,200	493,500	↑ 2.90	1.27	7.76	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	32,000	170	↑ 1.91	2.16	9.62	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5,300	397,900	↑ 1.92	0.47	3.66	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39,600	94,650	↓ -0.75	3.05	15.18	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	12,300	1,458,740	↑ 4.24	1.09	14.70	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,700	549,640	↑ 4.44	0.60	37.09	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,300	323,470	↑ 1.61	0.54	52.50	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,000	125,550	→ 0.00	0.54	6.80	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,900	150,450	↑ 4.21	0.90	5.16	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,600	43,410	↑ 1.82	0.45	1.24	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai - Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUÂN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐÀ PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

### Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

## HSX

## 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
EIB	17,400	17,500	0.57	59,388,106
SSI	19,400	18,700	-3.61	42,934,087
MBB	15,100	14,700	-2.65	39,633,898
HAG	28,200	27,300	-3.19	33,334,782
STB	23,500	23,400	-0.43	32,646,036

## 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	700	800	100	14.29
BAS	1,300	1,400	100	7.69
TRA	50,000	52,500	2,500	5.00
VFMVFA	6,000	6,300	300	5.00
SEC	18,000	18,900	900	5.00

## 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CAD	1,100	1,000	-100	-9.09
DHC	10,000	9,500	-500	-5.00
CCL	8,000	7,600	-400	-5.00
MDG	6,000	5,700	-300	-5.00
VNE	6,000	5,700	-300	-5.00

## 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
STB	24,395	VIC	20,410
HPG	11,043	HAG	15,162
KDH	7,580	KDH	7,580
VCB	7,341	HPG	4,975
DPM	6,544	DPM	3,712

## HNX

## 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	14,103	NBC	1,035
DBC	13,498	AAA	639
CVN	10,697	PVS	582
KLS	8,436	STL	573
VCS	2,877	HBB	561

## 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
GLT	13,000	13,900	900	6.92
HHC	21,700	23,200	1,500	6.91
QCC	2,900	3,100	200	6.90
SGC	27,800	29,700	1,900	6.83
PFL	5,900	6,300	400	6.78

## 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SD5	20,000	18,600	-1,400	-7.00
SD9	10,000	9,300	-700	-7.00
PLC	18,600	17,300	-1,300	-6.99
S64	8,600	8,000	-600	-6.98
HBS	12,900	12,000	-900	-6.98

## 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	14,103	NBC	1,035
DBC	13,498	AAA	639
CVN	10,697	PVS	582
KLS	8,436	STL	573
VCS	2,877	HBB	561



# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



## PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh Hà Nội*

**Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999**

*Chi nhánh Nam Định*

**Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979**

*Chi nhánh Thanh Hoá*

**Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá**

*Chi nhánh Nghệ An*

**Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An**

*Chi nhánh Hải Phòng*

**Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**